BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 659 /TCT-CS
V/v chính sách thuế

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế thành phố Đà Nẵng

Trả lời công văn số 8302 CT/KTT ngày 24/12/2007 của Cục thuế thành phố Đà Nẵng về việc chứng từ thanh toán qua ngân hàng khi bán hàng hoá, gia công hàng hoá xuất khẩu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 1, Mục III Thông tư số 82/2002/TT-BTC ngày 18/9/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

"Hàng hoá xuất khẩu được áp dụng thuế suất 0% phải có các hồ sơ, chứng từ chứng minh là hàng thực tế đã xuất khẩu, cụ thể sau đây:

- Hợp đồng bán hàng hoá hoặc hợp đồng gia công, sản xuất hàng xuất khẩu ký với nước ngoài, hợp đồng uỷ thác xuất khẩu đối với trường hợp uỷ thác xuất khẩu.

- Hóa đơn GTGT bán hàng hoặc xuất trả hàng gia công cho nước ngoài, doanh nghiệp chế xuất và cho các đối tượng khác được xác định như xuất khẩu theo quy định của Chính phủ.

- Hàng hóa xuất khẩu cho thương nhân nước ngoài, doanh nghiệp chế xuất phải thanh toán qua Ngân hàng. Chứng từ thanh toán với thương nhân nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tờ khai hải quan về hàng xuất khẩu có xác nhận hàng đã xuất khẩu của cơ quan hải quan. Trường hợp uỷ thác xuất khẩu thì phải có tờ khai hải quan về hàng hoá xuất khẩu của bên nhận uỷ thác, nếu là bản sao phải có đơn vị nhận uỷ thác xuất khẩu ký, đóng dấu."

Tại công văn số 1186/NHNN-QLNH ngày 1/11/2002 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về thực hiện thanh toán tiền bán hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng hướng dẫn: *"Thanh toán qua ngân hàng là việc chuyển tiền từ ngân hàng của bên nhập khẩu sang ngân hàng của bên xuất khẩu để thanh toán tiền hàng hoá, dịch vụ cho bên xuất khẩu."*

Trong năm 2003, Công ty dệt may 29.3 có sản xuất hàng hoá và gia công hàng hoá xuất khẩu cho các công ty nước ngoài, nhưng bên nhập khẩu không trực tiếp chuyển tiền cho bên xuất khẩu mà do bên thứ 3 ở nước ngoài thanh toán hộ; việc

thanh toán hộ này không được quy định trong hợp đồng giữa Công ty và bên nhập khẩu. Như vậy, căn cứ vào hướng dẫn nêu trên, lô hàng xuất khẩu này không đủ điều kiện để được áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Ban HT, PC, TTTĐ;
- Lưu: VT, CS (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương